

Kế Sách, ngày 19 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 389/2020/TLST-DS, ngày 08/12/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng C.**

Địa chỉ: Số 169, phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, Chức vụ Tổng Giám đốc, đã ủy quyền cho ông Đỗ Long T, Chức vụ Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện K, tỉnh Sóc Trăng (theo quyết định số 7300/QĐ-NHCS, ngày 19/9/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng C).

Đại diện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Chí C, Chức vụ Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện K, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản ủy quyền số 33/NHCS-UQ, ngày 01/04/2020 của Tổng Giám đốc Ngân hàng C).

- *Bị đơn:* Ông **Lâm T**, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Ấp C, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Nguyễn Thủy T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp C, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lâm T thống nhất số nợ còn thiếu Ngân hàng C với tổng số vốn gốc và lãi suất tính đến ngày 11/01/2021 là 30.460.000 đồng (*ba mươi triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*). Trong đó vốn gốc là 26.000.000 đồng và lãi suất là 4.460.000 đồng.

- Hình thức trả nợ: Ông Lâm T có trách nhiệm trả Ngân hàng C số tiền 30.460.000 đồng thành 07 lần, cụ thể như sau:

+ *Lần 1:* Vào ngày 28/3/2021 trả 4.460.000 đồng (*bốn triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền lãi và lãi phát sinh tính đến ngày 28/3/2021.

+ *Lần 2:* Vào ngày 28/4/2021 trả 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*) vốn gốc và lãi phát sinh trên vốn gốc tính đến ngày 28/4/2021.

+ *Lần 3:* Vào ngày 28/5/2021 trả 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*) vốn gốc và lãi phát sinh trên vốn gốc còn lại tính đến ngày 28/5/2021.

+ *Lần 4:* Vào ngày 28/6/2021 trả 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*) vốn gốc và lãi phát sinh trên vốn gốc còn lại tính đến ngày 28/6/2021.

+ *Lần 5*: Vào ngày 28/7/2021 trả 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*) vốn gốc và lãi phát sinh trên vốn gốc còn lại tính đến ngày 28/7/2021.

+ *Lần 6*: Vào ngày 28/8/2021 trả 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*) vốn gốc và lãi phát sinh trên vốn gốc còn lại tính đến ngày 28/8/2021.

+ *Lần 7*: Vào ngày 28/9/2021 trả 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*) vốn gốc và lãi phát sinh trên vốn gốc còn lại tính đến ngày 28/9/2021.

- Địa điểm giao nhận: Tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Nếu đến ngày thanh toán nợ là ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của luật Lao động thì ngày thanh toán nợ sẽ là ngày làm việc tiếp theo.

Kể từ ngày 12/01/2021, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng C không phải chịu tiền án phí DSST. Do Ngân hàng C không nộp tiền tạm ứng án phí thuộc trường hợp quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 11 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Ông Lâm T là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thủy T không chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện K;
- THA huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Bình